TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THANH HOÁ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 67/2026/QĐST-DS	*Thanh Hoá, ngày 25 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2026/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP V1 (V2)

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân 2.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Ngọc V, bà Lê Thị L, ông Hoàng Văn H – Chuyên viên xử lý nợ V2

Địa chỉ: Số B - B Đại lộ L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 2001

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường S, tỉnh Thanh Hóa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972 và bà Cao Thị G, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ tại: Tổ dân phố Q, phường S, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T và bà Cao Thị G: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nợ**: Tính đến ngày 17/6/2026, bà Nguyễn Thị T còn nợ lại của Ngân hàng TMCP V1 là 1,363,168,004 đồng (Một tỷ ba trăm sáu mươi ba triệu một trăm sáu mươi tám nghìn không trăm lẻ bốn đồng), Trong đó, Nợ gốc: 1,190,000,000 đồng (Một tỷ một trăm chín mươi triệu đồng), nợ lãi: 173,168,004 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu một trăm sáu mươi tám nghìn không trăm lẻ bốn).

- **Về phương án trả nợ và thời gian trả nợ**: Thời gian trả nợ trong vòng 2 tháng tính từ tháng 6/2026 đến 17/8/2026 thì bà T phải có nghĩa vụ tất toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại và nợ lãi phát sinh. Ưu tiên trả vào nợ gốc. Cụ thể:

- Chậm nhất 17/7/2026: Thanh toán 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng chẵn)

- Chậm nhất 17/8/2026: Thanh toán toàn bộ dư nợ còn lại: 963,168,004 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 790,000,000 đồng; Nợ lãi: 173,168,004 đồng) và dư nợ lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng cho vay hạn mức số 10341119 ngày 20/12/2024 kể từ ngày 18/6/2026 đến ngày bà T tất toán toàn bộ khoản nợ.

Nếu bà Nguyễn Thị T vi phạm bất kì kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP V1 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số nợ trên của bà Nguyễn Thị T và có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại Thửa đất số 146, tờ bản đồ số 14, địa chỉ tại khu phố Q, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa (nay là tổ dân phố Q, phường S, tỉnh Thanh Hóa); theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 167431, Số vào sổ cấp GCN: CH03308 do U cấp ngày 18/09/2019; ngày 07/04/2023, tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố S, đã đăng ký biến động quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị T. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp số LN2303248732576 ngày 12/04/2023.

Ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị G đang ở trên đất và quản lý nhà đất cùng với bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm bàn giao toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất khi cơ quan thi hành án dân sự thi hành phát mại tài sản bảo đảm.

- **Về án phí dân sự**: Bà Nguyễn Thị T chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 26,447,500 đồng (Hai mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng) – Đã được làm tròn số.

H1 lại cho Ngân hàng TMCP V1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 31.000.000 đồng (Ba mươi mốt triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003167 ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 - Thanh Hoá;
- Thi hành án Dân sự Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng